**3. Tên thủ tục hành chính: Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường**

**3.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính**

| **TT** | **Trình tự**  **thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính:** *Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau:* | Nộp trực tuyến tại website cổng Dịch vụ công của tỉnh Đồng Tháp:  [*http://dichvucong.dongthap.gov.vn*](http://dichvucong.dongthap.gov.vn) | Không quy định *(tùy khách hàng)* |  |
|  |  | Hồ sơ được nộp trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh: Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận phải có thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ một lần để tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ, chính xác hoặc gửi đúng đến cơ quan có thẩm quyền. Việc thông báo được thực hiện thông qua chức năng gửi thư điện tử, gửi tin nhắn tới người dân của Cổng Dịch vụ công của tỉnh;  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ; đồng thời, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Không quá 0,5 ngày kể từ ngày phát sinh hồ sơ trực tuyến |  |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | Sau khi nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả công chức, viên chức xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, trong đó:  **- Thẩm định hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:**  **- Phê duyệt hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:** | **10 ngày**  **05 ngày** |  |
| *1. Tiếp nhận hồ sơ (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)* | 0,5 ngày |  |
| *2. Giải quyết hồ sơ (UBND huyện), trong đó:* |  |  |
| **Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ:** Thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. | **02 ngày** |  |
| **Giai đoạn 1: Thẩm định hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường** | **09 ngày** |  |
| - Phòng TNMT dự thảo văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan đến dự án; dự thảo Thông báo hoàn thiện hồ sơ (hoặc văn bản trả hồ sơ) đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trình Lãnh đạo UBND huyện. | 07 ngày |
| - Lãnh đạo UBND huyện xem xét, phê duyệt. | 1,5 ngày |
| - Văn thư *(ký số, phát hành)* | 0,5 ngày |
| Thời gian hoàn thiện hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của chủ dự án không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính |  |
| **Giai đoạn 2: Phê duyệt hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường** |  |
| **\* Trường hợp hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường chỉnh sửa đạt yêu cầu theo Thông báo hoàn thiện hồ sơ của UBND huyện** | **05 ngày** |
| - Phòng TNMT thẩm định hồ sơ kiểm tra nội dung chỉnh lý của hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường và dự thảo Tờ trình đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường, kể cả dự thảo Giấy phép môi trường điều chỉnh, trình Lãnh đạo UBND huyện. | 03 ngày |
| - Lãnh đạo UBND huyện xem xét, phê duyệt. | 1,5 ngày |
| - Văn thư *(ký số, phát hành)* | 0,5 ngày |
| **\* Trường hợp hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường chỉnh sửa không đạt yêu cầu theo Thông báo hoàn thiện hồ sơ của UBND huyện** | **05 ngày** |  |
| - Phòng TNMT thẩm định hồ sơ kiểm tra nội dung chỉnh lý của hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường và dự thảo văn bản trả hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trình Lãnh đạo UBND huyện. | 03 ngày |
| - Lãnh đạo UBND huyện xem xét, phê duyệt. | 1,5 ngày |
| - Văn thư *(ký số, phát hành)* | 0,5 ngày |
| *Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản trả hồ sơ của UBND huyện, nộp lại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện.* |  |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính**  *(Kết quả giải quyết thủ tục hành chính gửi trả cho tổ chức, cá nhân phải bảo đảm đầy đủ theo quy định mà cơ quan có thẩm quyền trả cho tổ chức, cá nhân sau khi giải quyết xong thủ tục hành chính)* | Công chức, viên chức Tiếp nhận và Trả kết quả nhập vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử thực hiện như sau:  - Thông báo cho tổ chức, cá nhân biết trước qua tin nhắn, thư điện tử, điện thoại hoặc qua mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép đối với hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trước thời hạn quy định.  - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện (bản giấy và bản điện tử), khi đi mang theo hồ sơ gốc để đối chiếu và nộp lại cho công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ. | 0,5 ngày  - Thời gian trả kết quả: Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |  |

**3.2. Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Một (01) bản chính văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

**3.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Chủ dự án đầu tư, cơ sở nộp hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.

**3.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân Huyện.

**3.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép môi trường điều chỉnh *(mẫu số 41 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT)*;

- Văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.

**3.6. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 45 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020.

**3.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

*- Mẫu 01:* Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở *(mẫu ban hành kèm theo tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).*

**3.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thay đổi nội dung cấp phép quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường 2020 theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở hoặc theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

**3.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Điểm a Khoản 2 Điều 44 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020.

- Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường.

- Điều 19 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**3.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| - Như mục 3.2, 3.5;  - Thông báo hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường;  - Văn bản trình UBND huyện cấp điều chỉnh giấy phép môi trường;  - Văn bản trả hồ sơ chưa đạt yêu cầu (nếu có). | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Trong năm giải quyết TTHC, sau đó chuyển về trung tâm lưu trữ của UBND huyện |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thôngtrong giải quyết thủ tục hành chính**.** | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện |  |

**Mẫu 01**

**Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở**

*(Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| (1)  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: ……….  V/v đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án, cơ sở (2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Địa danh, ngày … tháng … năm ……* |

Kính gửi: (3)

1. Chúng tôi là: (1), Chủ đầu tư dự án, cơ sở (2) thuộc mục số … Phụ lục... ban hành kèm theo Nghị định số…/…../NĐ-CP ngày .... tháng .... năm … của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Căn cứ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, dự án, cơ sở (2) thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của (3).

- Dự án, cơ sở (2) đã được (3) cấp Giấy phép môi trường số:……./GPMT-….. ngày…. tháng….năm….. (*chỉ nêu trong trường hợp đề nghị cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường, trừ trường hợp cấp điều chỉnh quy định tại khoản 4 Điều 46 Luật Bảo vệ môi trường).*

2. Địa chỉ trụ sở chính của (1):

3. Địa điểm thực hiện dự án, cơ sở (2):

- Giấy chứng nhận đầu tư/đăng ký kinh doanh số:…….ngày……..của (1) hoặc các giấy tờ tương đương.

4. Người đại diện theo pháp luật của (1):……………… Chức vụ:……...

- Điện thoại: …………….; Fax: ………………..; E-mail: ……………

5. Người liên hệ trong quá trình tiến hành thủ tục:……………..…… Chức vụ:………………... Điện thoại:…………..………; Email:…………….

Trường hợp đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường thì nêu bổ sung mục 6 dưới đây:

6. Nội dung đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:

Phần này nêu rõ nội dung đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường so với giấy phép môi trường đã được cấp, lý do đề nghị cấp điều chỉnh.

Chúng tôi xin gửi đến (3) hồ sơ gồm (trừ trường hợp đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường):

- 01 bản Báo cáo đề xuất cấp/cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (2);

- 01 bản Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án (2) (chỉ gửi trong trường hợp dự án (2) không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường);

- 01 Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản tương đương với Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Luật Bảo vệ môi trường (bao gồm cả hồ sơ kèm theo văn bản tương đương) có nội dung nhập khẩu và sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (Chỉ áp dụng đối với dự án đầu tư, cơ sở có đề nghị nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất).

Chúng tôi cam kết về độ trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu được nêu trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị (3) xem xét cấp/cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường của dự án, cơ sở (2)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - …;  - Lưu: … | **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA …(1)…** *(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)* |

***Ghi chú:*** (1) Chủ dự án đầu tư, cơ sở; (2) Tên đầy đủ, chính xác của dự án đầu tư, cơ sở; (3) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của (2).

Biểu mẫu này không áp dụng cho trường hợp cấp điều chỉnh giấy phép môi trường quy định tại khoản 4 Điều 46 Luật Bảo vệ môi trường.